

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31 /2025/HS-PT

Ngày: 25 - 02 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ung Quang Định

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

2. Ông Trần Bá Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Việt là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:
Bà Võ Thị Lệ Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2025/TLPT-HSCTN ngày 02 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Bùi Long Nguyên do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2024/HS-ST ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Long Ng; tên gọi khác: không; sinh ngày 21 tháng 01 năm 2006, tại Hoài Ân, Bình Định; nơi cư trú: thôn T, xã A, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: **Không**; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Long N1, sinh năm 1984 và bà: Trần Thị Thuý P, sinh năm 1983; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; Tiền sự: 02 tiền sự: Ngày 04/12/2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A ra Quyết định số: 11/QĐ-XPVPHC và Quyết định số: 14/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” bằng hình thức phạt tiền; đã nộp phạt ngày 11/12/2023. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt.

Ngoài ra còn có bị cáo Võ Hoàng Vũ không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng hơn 17 giờ 00 phút ngày 06/8/2024, trong lúc Võ Hoàng V, Bùi Long N, Dương Huỳnh Q và Nguyễn Hữu T đang ngồi nghe nhạc bằng loa Bluetooth của V tại bờ kè hồ Vạn Hội thuộc thôn V, xã Ấ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định thì loa sắp hết pin nên V nói với Nguyễn: "Giờ về nhà sạc cái loa xú rồi lên", N đồng ý. V điều khiển xe mô tô SUZUKI SATRIA biển kiểm soát 77AH-024.28 của N chở N đi về, còn T và Q ngồi bấm điện thoại đợi. V chở N về nhà V cất loa rồi cùng N quay lại hồ Vạn Hội, trên đường đi V nhìn thấy nhà vợ chồng Võ Thị N và Diệp Bảo H đang đóng cửa, trong nhà không có ai nên nói với N: "Giờ vô thử có ai không" (tức là V rủ N đột nhập vào nhà của N và H lấy trộm tài sản) thì N đồng ý. Lúc này khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, V dựng xe mô tô trên đường bê tông gần đó rồi cùng N đi bộ vào phía sau nhà của N và Hòa, thấy cánh cửa đóng bằng chốt trong, V nhìn xung quanh rồi lấy 01 con dao để sẵn ở gần đó khoét một lỗ trên tấm cửa tôn rồi đưa tay qua lỗ mở chốt khóa phía trong mở cửa vào trong nhà, sau đó V lấy một miếng vải có sẵn trong nhà cột chặt khuy khóa bên trong để người bên ngoài không mở cửa được. Lúc này, N đứng trong phòng bếp cảnh giới, V đi vào trong phòng ngủ tìm tài sản để lấy trộm. V nhìn thấy dưới đầu giường trong phòng ngủ có một ống đựng tiền tiết kiệm hình hộp chữ nhật, màu hồng có phím bấm, V cầm lấy đưa cho N rồi tiếp tục tìm kiếm thêm tài sản để lấy trộm, V nhìn thấy một sấp tiền mặt mệnh giá 500.000 đồng để trong túi quần dài trong tủ nhựa phòng buồng nên lấy hết tiền bỏ vào túi quần Jean rồi cùng N ra vị trí dựng xe. Trước khi rời đi, V lấy con dao dùng để đục lỗ trên cửa ném xuống đám ruộng phía sau nhà rồi điều khiển xe chở N đến cầu Chữ Thập Đỏ thuộc thôn V, xã Ấ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định. Tại đây, V lấy ống tiết kiệm vừa trộm được đập mạnh xuống đất làm ống tiền tiết kiệm bị vỡ, bên trong có nhiều tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 200.000 đồng, 100.000 đồng và 50.000 đồng, V nhặt tiền lên đếm được 13.000.000 đồng, tiếp tục lấy từ trong túi quần của V sấp tiền 500.000 đồng và đếm được 6.000.000 đồng, tổng cộng số tiền mà V và N trộm cắp được là 19.000.000 đồng rồi ném vỏ mảnh vỡ ống tiền tiết kiệm xuống suối gần đó, V tiếp tục điều khiển xe chở N lên hồ Vạn Hội chở T và Q về nhà của Q. Sau đó, V điều khiển xe chở N đến tiệm trà sữa "Cá Koi" của Lê Thị N3 để nhờ N3 chuyển 1.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 9866177944 của N để N nạp card game cho V. V chở N đi đến tiệm điện thoại của Nguyễn Hoài B mua cho V một chiếc điện thoại Iphone 8 plus, màu vàng gold, dán cường lực và chuộc điện thoại OPPO A16 mà V đã cầm ở tiệm của B trước đó, với tổng số tiền là 4.500.000 đồng. Tiếp đó, V chở N đi đến đoạn đường ở giữa cánh đồng thuộc thôn V, xã Ấ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, V đưa cho N số tiền 7.600.000 đồng, còn lại 5.900.000 đồng V cất giữ. Sau đó, V chở N đi đến một tiệm tạp hóa gặp Phạm Thị Minh T, V mua 05 card điện thoại Viettel với tổng số tiền 500.000 đồng, rồi chở N quay lại nhà của Q. Tại nhà Q, V đưa cho Q 02 card điện thoại mệnh giá 100.000 đồng, V chở N đi đến một tiệm điện thoại ở thị trấn Tăng Bạt Hổ, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định mua 01 cái ốp lưng điện thoại với giá 100.000 đồng. V tiếp tục chở N quay lại tiệm điện thoại của B, V đưa cho B số tiền 900.000 đồng, N đưa B số tiền 500.000 đồng để nhờ B chuyển số tiền 1.400.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của N, rồi V chở N về nhà của Q.

Sau đó, T điều khiển xe của N chở N ra về, còn V ở chơi tại nhà Q và V đưa cho Q số tiền 500.000 đồng. Đến khoảng 03 giờ 00 phút ngày 07/8/2024 thì V đi về nhà ngủ. Ngoài số tiền tiêu xài như nêu trên, Vũ còn khai nhận đã sử dụng số tiền trộm cắp được để đổ xăng, ăn uống, mua thuốc lá hết 900.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân tạm giữ: Tiền mặt 10.100.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 8 PLUS; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 13 PRO MAX; 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu SUZUKI, số loại SATRIA, màu xanh – đen – bạc, gắn biển kiểm soát 77AH – 024.28, đã qua sử dụng; 01 con dao; 01 vỏ ống nhựa kiểu hình hộp chữ nhật. Đã ra quyết định trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp số tiền mặt 10.100.000 đồng. Đối với số tiền 8.400.000 đồng, các bị cáo đã sử dụng tiêu xài cá nhân nên Cơ quan điều tra không tạm giữ được.

Về phần dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, được bồi thường, không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại cho các bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2024/HS-ST ngày 08 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định đã áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Long N 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt bị cáo Võ Hoàng Vũ 15 (mười lăm) tháng tù, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 20/11/2024, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo; xin trả lại xe mô tô hai bánh nhãn hiệu SUZUKI, số loại SATRIA, gắn biển kiểm soát 77AH – 024.28.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt, xử phạt bị cáo 06 tháng tù và trả lại xe mô tô kiểm soát 77AH – 024.28 cho bị cáo. Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định:

Do lười lao động và để có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại thôn V, xã Ân, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định các bị cáo Võ Hoàng V, Bùi Long N lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản đã có hành vi lén lút đột nhập vào nhà riêng của bà Võ Thị N3 và ông Diệp Bảo H trộm cắp số tiền 19.000.000 đồng và 01 hũ đựng tiền tiết kiệm có giá trị 150.000 đồng. Tổng giá trị tài sản các bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại là 19.150.000 đồng.

Do đó cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Long N về tội “**Trộm cắp tài sản**” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, xét kháng cáo của bị cáo Bùi Long N, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo như đã phân tích ở trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương nên cần xử lý nghiêm.

Bị cáo đã bị 02 lần xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo vẫn không có ý thức học tập cải tạo và tự rèn luyện để trở thành công dân tốt mà tiếp tục phạm tội làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Khi xét xử Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi thực hiện hành vi bị cáo và gia đình đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và bị hại có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 12 tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo bổ sung đơn xác nhận gia đình có công với nhà nước ông nội của bị cáo là ông Bùi Long B được Nhà nước công nhận là đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ, đây không được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào khác **nên không có cơ sở để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.**

Do bị cáo là người có nhân thân xấu (có 02 tiền sự) cùng ngày 04/12/2023, bị Chủ tịch UBND xã Ân Tín, huyện Hoài Ân đã 02 lần ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, bằng hình thức phạt tiền, đã nộp phạt ngày 11/12/2023; tính đến ngày 06/8/2024 (chưa hết thời hạn 01 năm được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính) bị cáo tiếp tục vi phạm nên chưa đủ điều kiện để xem xét cho hưởng án treo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Bùi Long N, giữ nguyên bản án sơ thẩm để có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[2.2] Đối với kháng cáo xin trả lại xe mô tô hai bánh nhãn hiệu SUZUKI, số loại SATRIA, gắn biển kiểm soát 77AH – 024.28: Xe mô tô trên là tài sản thuộc quyền sở hữu của cá nhân bị cáo Bùi Long N. Ban đầu bị cáo sử dụng xe mô tô này để đi chơi cùng với một số bạn bè tại địa phương trong đó có Võ Hoàng V, sau đó V mượn xe chở N đi công việc cá nhân, không có ý thức sử dụng xe này làm phương tiện để trộm cắp. Việc V và bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài

sản tại nhà bà Võ Thị N3 và ông Diệp Bảo H là bộc phát, không có sự bàn bạc trước; đồng thời bị cáo không sử dụng xe này làm phương tiện để phạm tội nên không phải là vật chứng của vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Bùi Long N **không** phải chịu.

[4] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định: Chấp nhận kháng cáo xin trả lại xe mô tô kiểm soát 77AH – 024.28 và không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Đối với đề nghị chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xử phạt bị cáo 06 tháng tù là chưa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Long N về phần hình phạt; chấp nhận kháng cáo của bị cáo về phần xử lý vật chứng. Sửa bản án sơ thẩm.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Long N 12 (mười hai) tháng tù, **về tội “Trộm cắp tài sản”**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Bùi Long N 01 (một) xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu SUZUKI, số loại SATRIA, màu xanh – đen – bạc, gắn biển kiểm soát 77AH – 024.28, số khung MH8DL11ANNJ125361, số máy CGA1625692, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 05/10/2024, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Ân và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân).

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Bùi Long N không phải chịu.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1-TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQHSNVCSCA tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT CA H. Hoài Ân;
- Cơ quan THAHS H. Hoài Ân;
- Chi cục THADS H. Hoài Ân;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định,
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Toà Hình sự, HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ung Quang Định

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ung Quang Định

